# [Comparator Lower\_bound Upper\_bound]. Bài 18. Đếm số cặp

Giới hạn thời gian: 1.0s Giới hạn bộ nhớ: 256M

Cho mảng **A[]** gồm **N** phần tử và số nguyên **K**, bạn hãy đếm xem trong mảng có bao nhiêu cặp phần tử **A[i]**, **A[j]** với **i** khác **j** mà có độ chênh lệnh giữa chúng bằng **K**.

**Gợi ý**: Sort mảng **A[]**, duyệt qua từng chỉ số **i** trong mảng, với mỗi chỉ số **i** tìm vị trí đầu tiên và vị trí cuối cùng của **A[i] + K** để đếm số cặp phần tử có thể kết hợp với **A[i]** để tạo thành cặp có chênh lệnh bằng **K**.

**Chú ý**: Trường hợp  $\mathbf{k} = \mathbf{0}$  bạn có thể đếm 1 cặp nhiều lần nếu tìm kiếm từ đầu dãy.

### Đầu vào

- Dòng 1 gồm N và K
- Dòng 2 gồm N phần tử trong mảng A[]

## Giới hạn

- 1<=N<=10^6
- 0<=K<=10^6
- 0<=A[i]<=10^9

### Đầu ra

In ra số cặp thỏa mãn

## Ví dụ:

## Input 01

10 2 4 2 2 6 0 8 3 1 0 7

## **Output 01**

9

# Input 02

3 Ø 28 28 28

# Output 02

3